

# ĐẢNG BỘ HUYỆN NHƯ XUÂN, TỈNH THANH HÓA LÃNH ĐẠO PHÁT TRIỂN KINH TẾ NÔNG NGHIỆP (1996-2018)

ThS LƯƠNG THỊ HOA

*Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy Huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa*

*Ngày nhận:*

27-12-2021

*Ngày thẩm định, đánh giá:*

10-2-2022

*Ngày duyệt đăng:*

15-2-2022

**Tóm tắt:** Như Xuân là một huyện miền núi của tỉnh Thanh Hoá. Sau 22 năm kể từ ngày thành lập huyện (1996-2018), từ một trong 7 huyện miền núi nghèo nhất của Thanh Hoá, một trong 63 huyện nghèo trên cả nước, Như Xuân đã trở thành một trong 8 huyện miền núi đầu tiên của cả nước, huyện duy nhất của Bắc Trung Bộ, ra khỏi danh sách các huyện nghèo giai đoạn 2018-2020. Bài viết này, tập trung làm rõ quá trình Đảng bộ huyện Như Xuân lãnh đạo phát triển kinh tế nông nghiệp với những kết quả ấn tượng.

**Từ khóa:**

*Huyện Như Xuân,  
kinh tế nông nghiệp,  
1996-2018*

## 1. Chủ trương của Đảng bộ huyện về kinh tế nông nghiệp

Từ năm 1996, Nghị quyết Đại hội VIII của Đảng đã xác định đất nước bước vào thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH. Để đề ra đường lối phát triển trong tình hình mới, từ ngày 6 đến ngày 7-6-1997, Đảng bộ huyện Như Xuân đã tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XVIII. Đại hội xác định đến năm 2000: trọng tâm là phát triển nông lâm nghiệp, trong đó nông nghiệp là tích cực mở rộng diện tích lúa nước, đổi mới cơ cấu mùa vụ, cây trồng, đưa nhanh các giống lúa lai có năng suất cao vào gieo trồng. Coi trọng cả cây lương thực và cây màu, để đáp ứng yêu cầu an toàn lương thực

trên địa bàn toàn huyện. Tích cực chuyển giao công nghệ sản xuất, đẩy mạnh công tác khuyến nông, khuyến lâm, dịch vụ phục vụ sản xuất nông nghiệp như phân bón, giống, thuốc trừ sâu,... Phát triển và mở rộng diện tích cây công nghiệp cả ngắn ngày và dài ngày...<sup>1</sup>. Chủ trương phát triển kinh tế nông nghiệp (KTNN) tiếp tục được thể hiện trong Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Như Xuân lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2000-2005, tổ chức tháng 10-2000; Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XX, nhiệm kỳ 2005-2010, tổ chức tháng 10-2005. Đặc biệt, tại Đại hội lần thứ XIX, Đảng bộ huyện Như Xuân chủ trương đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng sản xuất hàng hóa, đảm

bảo nhịp độ tăng trưởng kinh tế cao và bền vững, điều chỉnh lại cơ cấu lao động theo hướng CNH, HĐH. Đây là chủ trương đúng đắn phù hợp thực tiễn của Đảng bộ huyện Như Xuân.

Tiếp đó, Đại hội XXI của Đảng bộ huyện Như Xuân nhiệm kỳ 2010-2015 xác định phương hướng phát triển KTNN trong giai đoạn 2010-2015 của huyện là: "... đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung... Trọng tâm là chăn nuôi đại gia súc, mở rộng diện tích trồng các loại cây công nghiệp, đặc biệt là cây cao su; phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề nông thôn, dịch vụ thương mại; nâng cao tính cạnh tranh sản phẩm trên thị trường<sup>2</sup>. Đại hội Đảng bộ huyện Như Xuân lần thứ XXII nhiệm kỳ 2015-2020, được tổ chức năm 2015. Về phát triển KTNN, Đảng bộ huyện tiếp tục đề ra đường lối phát triển toàn diện kinh tế nông nghiệp, trong đó nhấn mạnh phát triển nông - lâm nghiệp toàn diện theo hướng sản xuất hàng hoá<sup>3</sup>.

## 2. Một số kết quả

Với chủ trương đúng đắn, sự chỉ đạo quyết liệt của Đảng bộ, chính quyền các cấp, sự hưởng ứng tích cực của nhân dân, KTNN của huyện có sự chuyển biến tích cực, rõ nét trong giai đoạn 1996-2018. Trong sản xuất nông nghiệp, bước đột phá được huyện Như Xuân xác định là chuyển dịch cơ cấu mùa vụ, đưa các giống vật nuôi cây trồng mới vào để thay đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi truyền thống đã bị thoái hóa, cho năng suất thấp. Trong cơ cấu mùa vụ, cơ cấu cây trồng, vật nuôi đã có sự chuyển dịch theo hướng tích cực như: năng suất, giá trị các loại cây trồng tăng lên đáng kể, diện tích sắn, mía giảm từ 7.100 ha năm 2008 xuống còn 5.050 ha năm 2017, thay thế vào đó là diện tích cây ăn quả như cam, bưởi, thanh long, dưa, dưa hấu... tăng

từ 302 ha năm 2008 lên 826 ha năm 2017. Chương trình cải tạo vườn tạp được quan tâm chỉ đạo và đã trở thành phong trào trên địa bàn toàn huyện; sau hơn 3 năm triển khai thực hiện, toàn huyện cải tạo được 400 ha vườn tạp (cây ăn quả 300 ha, các loại cây khác 100 ha). Tư duy sản xuất của nông dân đã có những chuyển biến tích cực, từ việc tiếp cận tiến bộ khoa học kỹ thuật, đến chuyển từ sản xuất manh mún sang sản xuất tập trung, mang tính hàng hóa.

*Lĩnh vực trồng trọt:* Trong giai đoạn 1996-2018, về diện tích gieo trồng có sự chuyển dịch sang trồng các giống cây cho năng suất, giá trị cao. Các loại cây trồng hàng năm như cây lúa, ngô, khoai, sắn, mỳ mạch, rau đậu các loại, lạc, vừng, đậu, mía... được coi là các loại cây trồng chủ yếu của huyện Như Xuân, do vậy, diện tích gieo trồng nhìn chung có xu hướng tăng và tương đối ổn định. Năm 1996, diện tích gieo trồng cây của huyện là 6.686,1 ha, đến năm 2000 là 8.386 ha, năm 2005 là 8.485 ha năm 2010 là 11.074 ha. Tuy nhiên, diện tích trồng lúa luôn chiếm trên 1/3 tổng diện tích cây trồng toàn huyện. Do vậy, diện tích trồng lúa cả năm ở Như Xuân từ năm 2011 đến năm 2018 biến động không đáng kể, duy trì tương đối ổn định với 4.875 ha năm 2015 và 4.672 ha năm 2018, giảm 203 ha. Trong khi đó, diện tích trồng ngô năm 2011 là 1.322 ha, nhưng đến năm 2018 chỉ còn 764 ha, giảm 558 ha (giảm 1,73 lần). Xu thế giảm diện tích trồng lúa để chuyển sang các loại cây khác diễn ra ở Như Xuân, từ 46,34% (năm 1996), còn 33,44% (năm 2010), giảm 12,9%. Nếu như năm 1996, cây ngô là loại cây chiếm diện tích nhiều thứ hai sau cây lúa (22,09%) thì đến năm 2010 chỉ còn 12,91%, giảm 9,18%. Diện tích trồng khoai giảm, từ 3,71% xuống 2,48% qua 14 năm<sup>4</sup>. Trong khi đó, diện tích cây trồng tăng nhanh nhất là nhóm cây công nghiệp hàng năm, bao gồm: lạc, mía, đậu tương, vừng, đậu cói... Nếu như năm 1996, các loại cây công nghiệp hàng

năm chỉ chiếm 2,24%, thì đến năm 2010 đã tăng lên 20,64% (tăng 18,4%).

*Lĩnh vực chăn nuôi.* Từ năm 1996, huyện Như Xuân đẩy mạnh chăn nuôi trong hộ gia đình. Chỉ sau một năm, số hộ gia đình nuôi 2-4 con trâu bò trong năm 1997 tăng 1,47 lần so với năm 1996; số hộ gia đình nuôi từ 3-5 con lợn/năm tăng 1,57 lần so với năm 1996; số hộ nuôi từ 30-50 con gà, vịt, ngan ngỗng chiếm hơn 62% số hộ gia đình trong toàn huyện. Chợ thị trấn Bãi Trành và chợ thị trấn Yên Cát trở thành nơi buôn bán trâu, bò, dê, lợn, gà, vịt, thu hút đông đảo thương lái đến từ Nghĩa Đàn, Quế Phong (Nghệ An), Nông Cống, Như Thanh (Thanh Hóa)... đến buôn bán. Đó là chưa kể việc các thương lái trong, ngoài tỉnh còn về tận các thôn, bản để thu mua trâu, bò, dê, lợn, gà, vịt,... đưa đi tiêu thụ ở những thị trường nội, ngoại tỉnh. Đến năm 2005, chỉ còn 23,6% số hộ gia đình chăn nuôi các giống trâu, bò, lợn, dê, gà có nguồn gốc địa phương, và đến năm 2010, tỷ lệ này giảm xuống chỉ chưa đến 5%<sup>5</sup>. Số hộ gia đình xây dựng chuồng trâu, bò, lợn, gà,... xa sân nhà của mình để phát triển chăn nuôi, đảm bảo hợp vệ sinh, cho hiệu quả kinh tế cao đã chiếm trên 70% tổng số hộ gia đình chăn nuôi<sup>6</sup>.

Năm 2011, tổng đàn trâu của huyện là 11.883 con, thì đến năm 2018, số lượng trâu còn lại là 8.190 con, giảm 3.693 con. Trong khi đó, tổng đàn bò năm 2011 chỉ có 1.828 con, năm 2018 tăng lên 5.432 con, tăng 3.604 con. Đặc biệt, tổng đàn gia

cầm năm 2011 có 209.000 con, đến năm 2018 đã tăng lên 284.678 con, tăng 75.622 con<sup>7</sup>. Về cơ bản, có thể thấy, tình hình chăn nuôi của huyện Như Xuân phát triển, đặc biệt là chăn nuôi gia cầm và chăn nuôi bò.

Trong chăn nuôi, đến năm 2018, huyện đã giảm chăn nuôi nhỏ lẻ nông hộ, chăn nuôi trang trại ngày càng tăng. Việc ứng dụng giống mới, tiến bộ kỹ thuật được người dân quan tâm áp dụng, chất lượng đàn gia súc, gia cầm không ngừng được cải thiện; tổng giá trị sản xuất ngành chăn nuôi năm 2017 đạt 281,2 tỷ đồng, chiếm 29,8% giá trị sản

**Trong những năm 1996-2018, kinh tế nông nghiệp của huyện Như Xuân có sự chuyển biến tích cực. Nhiều giống mới vật nuôi, cây trồng được đưa vào sản xuất thay thế những giống truyền thống đã bị thoái hóa, năng suất thấp. Qua đó, năng suất, giá trị kinh tế nông nghiệp tăng lên; diện tích sản, mía giảm từ 7.100 ha năm 2008 xuống còn 5.050 ha năm 2017, thay thế vào đó là diện tích cây ăn quả như cam, bưởi, thanh long, dưa, dưa hấu... tăng từ 302 ha năm 2008 lên 826 ha năm 2017.**

xuất ngành nông nghiệp, tăng 165,17 tỷ đồng; chất lượng đàn gia súc, gia cầm được nâng lên. “Huyện có 141 trang trại, gia trại chăn nuôi. Tổng đàn gia súc tăng trưởng khá, đến nay đàn trâu 10.010 con, đàn bò 7.135 con, đàn dê 11.299 con, đàn lợn 14.946 con, đàn gia cầm 261 nghìn con, đến nay tăng trưởng tổng đàn đạt cao, đàn trâu bò trên 15%, đàn dê trên 30%, đàn lợn và gia cầm tăng trên 5%”<sup>8</sup>. Năm 2017, nông - lâm nghiệp - thủy sản

tăng bình quân hàng năm 9,31%. Thu nhập bình quân đầu người đạt 24 triệu đồng”<sup>9</sup>.

Bên cạnh những kết quả đạt được, sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện vẫn còn nhiều hạn chế: Tiềm năng, thế mạnh của huyện chưa được khai thác triệt để. Cơ cấu kinh tế nông thôn chuyển dịch chậm; sản xuất hàng hoá còn nhỏ và phân tán; trình độ khoa học - công nghệ trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp còn hạn chế, năng suất, chất lượng, khả năng cạnh tranh của một số sản phẩm

chưa cao; kết cấu hạ tầng thủy lợi, thủy sản, giao thông, điện, nước còn nhiều khó khăn; số lượng doanh nghiệp, HTX hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp phát triển chậm; tỷ lệ giảm nghèo trong các hộ sản xuất nông nghiệp thấp; tìm kiếm thị trường tiêu thụ nông sản cho nông dân còn gặp nhiều khó khăn.

### 3. Một số nhận xét

Thực tiễn cho thấy: chuyển dịch cơ cấu mùa vụ, thay đổi giống vật nuôi cây trồng, là chìa khóa để tạo ra những chuyển biến mang tính triệt để trong sản xuất nông nghiệp trên địa bàn toàn huyện Như Xuân. Mặc dù diện tích đất dành cho nông nghiệp của Như Xuân được chuyển đổi một phần sang sử dụng cho các mục đích khác, nhưng giá trị sản xuất nông nghiệp ở Như Xuân vẫn tăng tương đương đối cao. Tổng giá trị sản xuất hàng hoá của các ngành nông - lâm - thủy sản năm 2018 đã tăng gấp 7 lần so với năm 2011 (252,6 tỷ VND/ 1.534,6 tỷ VND). Điều này cho thấy sự gia tăng nhanh chóng của giá trị sản xuất ngành nông, lâm nghiệp của Như Xuân. Tuy nhiên, cũng cần nhận thấy sự thay đổi trong nội cơ cấu ngành nông, lâm nghiệp. Năm 2011, ngành trồng trọt chiếm tỷ lệ 54,25% và ngành chăn nuôi chiếm 21,25%; nếu cộng cả 3,16% của nghề nuôi thủy sản thì tổng giá trị của trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản chiếm gần 79% tổng giá trị các ngành nông - lâm - thủy sản. Đến năm 2018, tổng giá trị sản xuất tăng gấp 7 lần; tuy nhiên trồng trọt, chăn nuôi và thủy sản chỉ còn chiếm 63,47% toàn bộ trị giá của ngành nông - lâm - thủy sản, tức là giảm 16% so với năm 2011<sup>10</sup>.

Để có sự gia tăng về giá trị sản xuất nông nghiệp qua các năm là do Đảng bộ huyện Như Xuân đã có nhiều chủ trương, chính sách đầu tư phát triển nông nghiệp hợp lý. Trong đó có một số khâu trọng điểm: *Thứ nhất là*, phục vụ sản xuất nông nghiệp, huyện Như Xuân đầu tư xây

dựng các công trình thủy lợi, sửa chữa hệ thống kênh mương dẫn nước nội đồng. Chỉ tính riêng đến tháng 12-2000, huyện Như Xuân đã hoàn thành xây dựng đập Hóc Man (xã Hóa Quý), trạm bơm Thác Vạn (Xuân Bình), hồ chứa nước Mỹ Ré (Yên Lễ), đập Đòng Phóng (Thanh Xuân)... nâng cấp, tu sửa toàn bộ 64 hồ, đập lớn, nhỏ, nạo vét, sửa chữa, đào đắp mới các tuyến kênh mương dẫn nước nội đồng đảm bảo cho việc chủ động tưới tiêu nước cho trên 78% diện tích trồng lúa 2 vụ/ năm và 63% diện tích trồng các loại cây hoa màu khác<sup>11</sup>. *Thứ hai là*, huyện đã có chính sách chuyển đổi giống cây trồng vật nuôi phù hợp. Từ năm 1997, các giống lúa lai, ngô Biosit, VN10, lạc cao sản, khoai lang cao sản, sắn cao sản, các giống bò Sind, gia cầm... được đưa vào gieo trồng, chăn nuôi trên diện rộng, nhất là các xã vùng kinh tế 5 Thanh bao gồm các xã: Thanh Quân, Thanh Phong, Thanh Lâm, Thanh Xuân, Thanh Sơn. Chỉ tính trong hai năm 1998, 1999, huyện tổ chức 22 lớp chuyển giao khoa học kỹ thuật, hội thảo với nhà nông. Riêng năm 2000, huyện đã tổ chức 25 lớp chuyển giao khoa học, kỹ thuật, hội thảo, xây dựng 5 mô hình trình diễn giống lúa lai Bắc ưu tại xã Cát Tân, giống lạc mới tại xã Xuân Quý, giống đậu tương ĐT 83 tại xã Thanh Xuân, giống khoai tây tại xã Hòa Quý, cà phê Catimo tại xã Bình Lương. Riêng 7 xã: Hoa Quý, Thanh Quân, Thượng Ninh, Thanh Lâm, Bình Lương, Cát Vân, Yên Lễ, được huyện tập trung triển khai dự án giống lúa nhân dân<sup>12</sup>. Năm 2010-2018 đẩy mạnh việc áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật là một trong những yếu tố quan trọng góp phần cho sản xuất nông nghiệp ở Như Xuân phát triển mạnh theo hướng hàng hóa.

Những chuyển biến trong hoạt động sản xuất nông nghiệp dẫn đến sự thay đổi nhanh chóng về nhận thức, phương thức canh tác, chăm sóc, thu hoạch, tiêu thụ sản phẩm,... của một lực lượng lao

động đông đảo ở hầu khắp các làng xã, thôn, bản ở Như Xuân. Từ phương thức chặt cây, đốt, chọc lỗ, gieo hạt, thu hoạch các giống lúa, nếp, rau màu trên nương rẫy, hay cày cấy, thu hoạch từ một đến hai ba vụ lúa nước trong năm, chuyển sang trồng mía, chè, sắn, cao su, cà phê, tạo nguồn hàng cung cấp cho các ngành công nghiệp như: sản xuất mía đường, chế biến chè, cao su, cà phê tiêu thụ trong nước và xuất khẩu. Sản phẩm của ngành trồng trọt không còn là lúa, ngô, rau đậu, cây ăn quả các loại mà trở thành nông sản phẩm hàng hóa xuất khẩu, mang lại giá trị kinh tế cao. Người nông dân ở huyện miền núi Như Xuân từng bước đi từ ngành nông nghiệp truyền thống sang ngành nông nghiệp hàng hóa, vừa chủ động toàn bộ vấn đề lương thực, vừa tham gia sản xuất hàng xuất khẩu để thay đổi chính cuộc đời của bản thân và gia đình họ ngay trên mảnh đất quê hương.

Bên cạnh những thành tựu, KTNN huyện Như Xuân vẫn có những khó khăn, bất cập trong lựa chọn cơ cấu cây trồng, vật nuôi. Ví dụ, khi lựa chọn cây cà phê để trồng trên đất Như Xuân, do không điều tra kỹ về thổ nhưỡng, khí hậu... nên cây cà phê không phát triển, trái không lớn và chín không đều. Do đó, chỉ sau hai mùa thu hoạch, nông dân Như Xuân bắt đầu phá bỏ cây cà phê. Những sai lầm đó là bài học để Như Xuân có những thay đổi phù hợp trong các giai đoạn sau.

Qua 22 năm (1998-2020), KTNN Như Xuân đã có những bước phát triển mạnh mẽ. Từ KTNN lạc hậu, tự cung tự cấp là chủ yếu, đã chuyển dần sang nông nghiệp hàng hóa. Những chuyển biến trong ngành KTNN góp phần to lớn trong thành tựu chung của Như Xuân trong công cuộc bước ra khỏi đói nghèo, trở thành một trong 8 huyện của cả nước, huyện duy nhất của Bắc Trung Bộ được công nhận thoát nghèo giai đoạn 2018-2020. Đây là bước chuyển căn bản và mạnh mẽ, phù hợp với xu thế hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, là tiền đề

để huyện Như Xuân phát triển mạnh mẽ bền vững trong các giai đoạn tiếp theo.

1. Huyện ủy, Ủy ban Nhân dân, Hội đồng Nhân dân huyện Như Xuân: *Lịch sử Đảng bộ huyện Như Xuân 1949-2010*, Nxb Thanh Hóa, 2014, tr.322-323

2. Đảng bộ huyện Như Xuân: *Văn kiện Đại hội Đảng bộ huyện Như Xuân lần thứ XXI*, nhiệm kỳ 2010-2015, Nxb Thanh Hóa, 2010, tr. 55, 56

3. Xem: Đảng bộ huyện Như Xuân: *Văn kiện Đại hội Đảng bộ huyện Như Xuân lần thứ XXII*, nhiệm kỳ 2015-2020, Nxb Thanh Hóa, 2015

4. Xem: *Niên giám thống kê huyện Như Xuân các năm 1996, 1997, 1998, 1999, 2000, 2002, 2005, 2009, 2010, 2015, 2019*. Tài liệu lưu tại Chi cục Thống kê huyện Như Xuân

5. Ủy ban Nhân dân huyện Như Xuân: “Báo cáo tổng kết công tác năm 2001, Phương hướng nhiệm vụ năm 2002, Năm 2005, phương hướng nhiệm vụ năm 2006; Báo cáo tổng kết công tác năm 2010 và Phương hướng nhiệm vụ năm 2011”. Tài liệu lưu tại Văn phòng UBND huyện Như Xuân

6. Ủy ban Nhân dân huyện Như Xuân: “Báo cáo tổng kết công tác năm 1997 và phương hướng nhiệm vụ năm 1998”. Tài liệu lưu tại Văn phòng UBND huyện Như Xuân

7. *Niên giám thống kê huyện Như Xuân các năm 1996, 1997, 1998, 1999, 2000, 2002, 2005, 2009, 2010, 2015, 2019*. Tài liệu lưu tại Chi cục Thống kê huyện Như Xuân

8,9. <https://nhuxuan.thanhhoa.gov.vn/portal/Pages/2018-8-3/Phat-trien-nong-nghiep-o-Nhu-Xuan-can-nhung-huong-7u4rds.aspx>

10. Ủy ban Nhân dân huyện Như Xuân: “Báo cáo của UBND huyện Như Xuân các năm 2011, 2014, 2015, 2016, 2018”. Tài liệu lưu tại Văn phòng UBND huyện Như Xuân.

11. Ủy ban Nhân dân huyện Như Xuân: “Báo cáo tổng kết công tác và phương hướng nhiệm vụ các năm: 1997, 1998, 1999, 2000” Tài liệu lưu tại Văn phòng UBND huyện Như Xuân

12. Ủy ban Nhân dân huyện Như Xuân: “Báo cáo tổng kết công tác và phương hướng nhiệm vụ các năm: 1998, 1999, 2000”. Tài liệu lưu tại Văn phòng UBND huyện Như Xuân.